

Số: 24/CV/2015

TP HCM, ngày 08 tháng 07 năm 2015

(V/v: Giải trình chênh lệch số liệu báo cáo tài chính  
 hợp nhất năm 2014)

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
 TP. HỒ CHÍ MINH

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
- QUÝ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ

Số: 23184  
 Ngày: 10/07/15  
 Chuyển: NTN

Căn cứ theo:

- Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán 12 tháng từ 01/04/2014 đến 31/03/2015 của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong (ITD) lập;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 12 tháng từ 01/04/2014 đến 31/03/2015 của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong (ITD).

Công ty chúng tôi xin giải trình về chênh lệch dữ liệu trên báo cáo tài hợp nhất của công ty đã cung cấp ngày 12/05/2015 và báo cáo hợp nhất của công ty có xác nhận của đơn vị kiểm toán độc lập phát hành ngày 26/06/2015 như sau:

**1. Dữ liệu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:**

Nội dung	Báo cáo ngày 12/05/15	Báo cáo ngày 26/06/2015	Chênh lệch	Tỷ lệ
Lợi nhuận kế toán sau thuế hợp nhất	19.773.917.147	19.797.706.867	23.789.720	0,12%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	9.978.619.276	10.494.633.353	516.014.077	5,17%

**Diễn giải nguyên nhân chênh lệch:**

STT	Diễn giải	Số tiền
<b>I.</b>	<b>Chênh lệch tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	<b>23.789.720</b>
1	Điều chỉnh tăng doanh thu tài chính của công ty Tân Tiến	30.499.641
2	Điều chỉnh tăng thuế TNDN của công ty Tân Tiến	-6.709.921
<b>II.</b>	<b>Chênh lệch lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ</b>	<b>516.014.077</b>
1	Điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ do kiểm toán tính theo tỷ lệ góp vốn cuối năm, báo cáo ngày 12/5/2015 công ty tính theo tỷ lệ vốn góp của từng quý.	502.423.010
2	Điều chỉnh tăng lợi ích cổ đông công ty mẹ do tăng lợi nhuận của công ty Tân Tiến (23.789.720 x 57.13%)	13.591.067



## 2. Dữ liệu số dư trên bảng cân đối kế toán:

Mã số	Nội dung	Báo cáo ngày 12/05/2015	Báo cáo ngày 26/06/2015	Khác biệt
<b>100</b>	<b>Tài Sản ngắn hạn</b>			
<b>112</b>	<b>Các khoản tương đương tiền</b>			
		49.750.626.502	55.104.955.213	5.354.328.711
	Chuyển sang khoản tương đương tiền từ đầu tư ngắn hạn do các công ty con điều chỉnh gồm công ty Kỹ Thuật Công Nghệ Tiên Phong: 1.058.137.500; công ty Tân Tiến: 1.131.487.795; công ty Toàn Cầu: 2.167.203.775 và từ tài sản ngắn hạn khác sang tương đương tiền tại công ty Tân Tiến: 967.000.000 và tăng khoản tiền lãi tiết kiệm vào khoản tương đương tiền tại công ty Tân Tiến: 30.499.641			
<b>121</b>	<b>Đầu tư ngắn hạn</b>			
		59.047.928.476	54.352.042.147	-4.695.886.329
	Chuyển hạch toán từ đầu tư ngắn hạn sang các khoản tương đương tiền do các công ty con điều chỉnh gồm công ty Kỹ Thuật Công Nghệ Tiên Phong: -1.058.137.500; công ty Tân Tiến: -1.131.487.795; công ty Toàn Cầu: -2.167.203.775 và đầu tư dài hạn công ty Kỹ Thuật Công Nghệ Tiên Phong: -339.057.259			
<b>131</b>	<b>Phải thu khách hàng</b>			
		142.665.359.081	142.637.245.754	-28.113.327
	Do kiểm toán điều chỉnh số liệu tại công ty Toàn Cầu chuyển từ phải thu khách hàng sang người mua trả tiền trước: -28.133.327			
<b>132</b>	<b>Người mua trả tiền trước</b>			
		19.893.952.953	19.838.243.509	-55.709.444
	Do kiểm toán điều chỉnh số liệu tại công ty con chuyển từ người mua trả tiền trước sang phải trả người bán: -55.709.444			
<b>135</b>	<b>Các khoản phải thu khác</b>			
		5.272.415.238	5.267.987.412	-4.427.826
	Do điều chỉnh số liệu tại công ty CP Cơ Điện Thạch Anh tăng khoản phải thu khác từ thu nhập đầu tư 100.000.000, công ty Tân Tiến tăng các khoản phải thu khác và giảm các khoản phải trả khác 8.824.296, công ty Toàn Cầu giảm các khoản phải thu khác và tăng các khoản phải trả khác: -113.252.122			
<b>139</b>	<b>Dự phòng phải thu khó đòi</b>			
		-15.153.715.557	-14.001.045.716	1.152.669.841
	Giảm dự phòng phải thu khó đòi do kiểm toán điều chỉnh số liệu của công ty Tín Thông sang dự phòng hàng tồn kho : 1.152.669.841			
<b>141</b>	<b>Hàng tồn kho</b>			
		50.550.923.326	50.586.859.881	35.936.555
	Do kiểm toán điều chỉnh tăng hàng tồn kho và tăng phải trả người bán của công ty Siêu Tinh: 35.936.555			
<b>149</b>	<b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b>			
		-9.289.494.167	-10.442.164.008	-1.152.669.841
	Giảm dự phòng phải thu khó đòi do kiểm toán điều chỉnh số liệu của công ty Tín Thông sang dự phòng hàng tồn kho : -1.152.669.841			
<b>151</b>	<b>Chi phí trả trước ngắn hạn</b>			
		2.334.225.011	2.294.900.255	-39.324.756

 0159  
 CÔNG  
 CỔ PH  
 CÔNG N  
 TIÊN PH  
 7-TA H



Mã số	Nội dung	Báo cáo ngày 12/05/2015	Báo cáo ngày 26/06/2015	Khác biệt
	Do kiểm toán điều chỉnh dữ liệu từ công ty Tín Thông: tăng tài sản cố định 11.630.351 và tăng chi phí chờ phân bổ dài hạn: 27.694.405 đồng thời giảm chi phí trả trước ngắn hạn -39.324.756			
<b>152</b>	<b>Thuế GTGT được khấu trừ</b>			
		3.851.254.382	4.011.261.890	160.007.508
	Do kiểm toán điều chỉnh dữ liệu tại công ty Toàn Cầu: tăng thuế GTGT phải nộp 160.007.508			
<b>158</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>			
		7.808.334.404	6.709.579.018	-1.098.755.386
	Do kiểm toán điều chỉnh số liệu của công ty con: công ty Tân Tiến chuyển tài sản ngắn hạn sang các khoản tương đương tiền và đầu tư dài hạn khác -1.052.000.000 và công ty Toàn Cầu giảm -46.755.386			
<b>200</b>	<b>Tài Sản dài hạn</b>			
<b>218</b>	<b>Phải Thu dài hạn khác</b>			
		597.983.861	0	-597.983.861
	Chuyển hạch toán khoản phải thu dài hạn khác sang Tài sản dài hạn khác của các công ty con gồm công ty Siêu Tinh: -225.513.041; công ty Tân Tiến: -245.380.100 và công ty Tín Thông: -128.152.320			
<b>221</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>			
		51.189.162.197	51.200.792.548	11.630.351
	Do kiểm toán điều chỉnh dữ liệu từ công ty Tín Thông tăng TSCĐ và giảm chi phí trả trước 11.630.351			
<b>258</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác</b>			
		5.490.444.517	5.914.501.776	424.057.259
	Do kiểm toán điều chỉnh dữ liệu giảm đầu tư ngắn hạn và tăng đầu tư dài hạn của công ty con : công Ty Kỹ Thuật Công Nghệ Tiên Phong 339.057.259, công ty Tân Tiến: 85.000.000			
<b>261</b>	<b>Chi phí trả trước dài hạn</b>			
		3.208.743.667	3.236.438.072	27.694.405
	Do kiểm toán điều chỉnh giảm chi phí trả trước ngắn hạn và tăng chi phí trả trước dài hạn của công ty Tín Thông 27.694.405			
<b>262</b>	<b>Tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>			
		586.487.868	697.244.852	110.756.984
	Do kiểm toán điều chỉnh tăng tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến việc xây dựng tòa nhà ITD 110.756.984			
<b>268</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>			
		1.844.900.293	2.442.884.154	597.983.861
	Chuyển hạch toán khoản phải thu dài hạn khác sang Tài sản dài hạn khác của các công ty con gồm công ty Siêu Tinh: 225.513.041; công ty Tân Tiến: 245.380.100 và công ty Tín Thông: 128.152.320			
<b>300</b>	<b>Nợ Phải trả</b>			
<b>311</b>	<b>Phải trả người bán</b>			
		38.510.190.578	38.493.445.439	-16.745.139
	Do kiểm toán tăng phải trả người bán và tăng hàng tồn kho của công ty Siêu Tinh: 35.936.555; giảm phải trả người bán và giảm trả trước cho người bán của công ty Tân Tiến -55.709.444; ITD điều chỉnh bút toán hợp nhất từ phải trả người bán sang phải trả khác -3.027.750			
<b>313</b>	<b>Người mua trả tiền trước</b>			
		26.254.387.535	26.226.274.208	-28.113.327
	Do kiểm toán tăng phải thu khách hàng và giảm người mua trả tiền trước tại công ty Toàn Cầu: -28.113.321			
<b>314</b>	<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>			

604-C  
 TY  
 AN  
 GHÉ  
 ONG  
 5 CHỈ MẪY



Mã số	Nội dung	Báo cáo ngày 12/05/2015	Báo cáo ngày 26/06/2015	Khác biệt
		7.840.064.746	7.846.774.667	6.709.921
	Do kiểm toán tăng thuế TNDN tại công ty Tân Tiến 6.709.921			
<b>319</b>	<b>Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác</b>			
		15.859.626.156	15.984.345.904	124.719.748
	Do kiểm toán tăng các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn từ công ty công ty Toàn Cầu: 118.923.202; công ty Tân Tiến: 8.824.296; ITD điều chỉnh bút toán hợp nhất từ phải trả người bán sang phải trả khác -3.027.750			
<b>320</b>	<b>Dự phòng phải trả ngắn hạn</b>			
		5.368.840.143	5.506.249.437	137.409.294
	Do kiểm toán điều chỉnh dự phòng phải trả dài hạn sang ngắn hạn tại công ty công ty Kỹ Thuật Công Nghệ Tiên Phong 137.409.294			
<b>338</b>	<b>Doanh thu chưa thực hiện</b>			
		6.802.643.806	7.467.720.604	665.076.798
	Do kiểm toán điều chỉnh tăng doanh thu chưa thực hiện tại công ty Toàn Cầu 665.076.798			
<b>400</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>			
<b>415</b>	<b>Chênh lệch đánh giá lại tài sản</b>			
		-35.204.980.892	-35.564.003.524	-359.022.632
	Điều chỉnh chênh lệch đánh giá lại tài sản tại Công ty Thiết bị điện Thạch Anh			
<b>420</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>			
		106.095.628.529	104.248.486.204	-1.847.142.325
	Do kiểm toán tăng lợi nhuận chưa phân phối của công ty Tân Tiến 23.789.720, công ty Cơ Điện Thạch Anh: 100.000.000, ITD hợp nhất giảm lợi nhuận chưa phân phối theo tỷ lệ góp theo tỷ lệ góp vốn của cổ đông thiểu số tại: công ty Tân Tiến: -10.199.127, Công ty Cơ Điện Thạch Anh: -30.863.233; tăng lợi nhuận chưa phân phối của Công ty Thiết bị điện Thạch Anh theo tỷ lệ góp vốn của ITD -2.040.626.668; tăng lợi nhuận chưa phân phối liên quan đến việc xây dựng tòa nhà ITD của Công ty Cơ Điện Thạch Anh: 110.756.983			
<b>439</b>	<b>Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>			
		43.351.327.405	45.008.039.066	1.656.711.661
	Do kiểm toán điều chỉnh tăng chênh lệch đánh giá lại tài sản của Công ty Thiết bị điện Thạch Anh 359.022.632, tăng lợi nhuận công ty Tân Tiến: 10.199.127, Công ty Cơ Điện Thạch Anh 30.863.233, giảm lợi ích cổ đông thiểu số tại công ty Toàn Cầu -783.996.292, giảm lợi nhuận chưa phân phối của Công ty Thiết bị điện Thạch Anh cho cổ đông ITD 2.040.626.668, và ảnh hưởng khác 3.707			

Trân trọng kính chào.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG



Tổng giám đốc

LÂM THIẾU QUÂN

Nơi gửi:

- Văn bản này được gửi đến HOSE để giải trình chênh lệch số liệu báo cáo tài chính;
- Lưu tại ITD;